

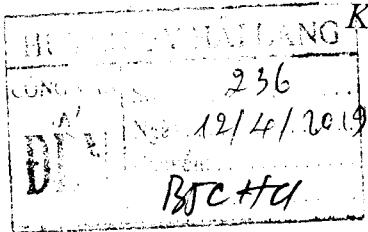
TỈNH ỦY QUẢNG TRỊ  
BAN TỔ CHỨC

\*

Số 1818 -CV/BTCTU  
Tổng kết 10 năm thực hiện Kết luận số  
50-KL/TW ngày 29/6/2009 của Bộ Chính trị

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Quảng Trị, ngày 11 tháng 4 năm 2019



Kính gửi: - Đảng đoàn, Ban cán sự đảng;

- Tập thể lãnh đạo các sở, ban, ngành, UBMTTQVN, các đoàn thể chính trị - xã hội cấp tỉnh và tương đương; các doanh nghiệp nhà nước hạng 2 trở lên;
- Ban thường vụ các huyện, thị, thành ủy và đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy

Được họp với các quan  
liên quan tham  
mời Bộ của  
BCH/HU  
etc  
NV 17/4  
GẤP

Thực hiện Công văn số 7739-CV/BTCTW ngày 01/4/2019 của Ban Tổ chức Trung ương, Ban Tổ chức Tỉnh ủy đề nghị các địa phương, đơn vị xây dựng báo cáo tổng kết 10 năm thực hiện Kết luận số 50-KL/TW ngày 29/6/2009 của Bộ Chính trị về Quy chế thôi giữ chức vụ, miễn nhiệm, từ chức của cán bộ. Trong đó:

1. Báo cáo được xây dựng theo các nội dung sau (có đề cương kèm theo).
2. Về thống kê số liệu: Đề nghị các các địa phương, đơn vị nghiên cứu kỹ các Điều 1, 4, 5, 6, Quy định số 260-QĐ/TW ngày 02/10/2009 của Bộ Chính trị “về việc thôi giữ chức vụ, miễn nhiệm, từ chức của cán bộ” để thống kê đầy đủ, chính xác. Lưu ý không thống kê đối với các chức danh thuộc thẩm quyền bổ nhiệm của các cơ quan ngành dọc Trung ương đóng trên địa bàn.
3. Báo cáo tổng kết đề nghị gửi về Ban Tổ chức Tỉnh ủy **trước ngày 17/4/2019**, để kịp tổng hợp, tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy báo cáo Ban Tổ chức Trung ương (thời hạn trước ngày 20/4/2019).

Nơi nhận:

- Như trên,
- Thường trực Tỉnh ủy, (Báo cáo)
- Phòng Tổ chức - Cán bộ,
- Lưu Văn thư.

TRƯỞNG BAN  
BAN TỔ CHỨC  
TỈNH ỦY QUẢNG TRỊ  
Phan Văn Phụng

**ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO**  
**tổng kết 10 năm thực hiện Kết luận số 50-KL/TW,**  
**ngày 29/6/2009 của Bộ Chính trị**  
*(kèm theo Công văn số 114/CV/BTCTU, ngày 11/4/2019*  
*của Ban Tổ chức Tỉnh ủy)*

-----

**I. KẾT QUẢ TRIỂN KHAI, THỰC HIỆN CÁC VĂN BẢN CỦA ĐẢNG VÀ NHÀ NƯỚC CÓ LIÊN QUAN ĐẾN VIỆC THÔI GIỮ CHỨC VỤ, MIỄN NHIỆM, TỪ CHỨC CỦA CÁN BỘ**

**1. Việc quán triệt, cụ thể hóa các văn bản**

- Quy định số 260-QĐ/TW, ngày 02/10/2009 của Bộ Chính trị “về việc thôi giữ chức vụ, miễn nhiệm, từ chức của cán bộ”.
- Luật cán bộ, công chức số 22/2008/QH12<sup>1</sup>.
- Luật viên chức số 58/2010/QH12<sup>2</sup>.
- Nghị định số 24/2010/NĐ-CP, ngày 15/3/2010 của Chính phủ<sup>3</sup>.
- Nghị định số 29/2012/NĐ-CP, ngày 12/4/2012 của Chính phủ<sup>4</sup>.
- Nghị định số 08/NĐ-CP, ngày 25/01/2016 của Chính phủ<sup>5</sup>.
- Quyết định số 27/2003/QĐ-TTg, ngày 19/02/2003 của Thủ tướng Chính phủ.
- Các văn bản khác có liên quan...

**2. Kết quả thực hiện**

- 2.1. Việc thôi giữ chức vụ đối với cán bộ
- 2.2. Việc miễn nhiệm cán bộ
- 2.3. Việc từ chức của cán bộ

*(Cần đánh giá cụ thể các nội dung: Căn cứ xem xét, thẩm quyền, quy trình, thủ tục, hồ sơ, chính sách, khiếu nại, ... có số liệu kèm theo các biểu mẫu)*

**II. ĐÁNH GIÁ CHUNG**

**1. Ưu điểm**

*1.1. Về các văn bản hiện hành liên quan đến việc thôi giữ chức vụ, miễn nhiệm, từ chức của cán bộ*

---

<sup>1</sup> Tại Điều 7, Điều 30, Điều 54, Điều 64, ...

<sup>2</sup> Tại Điều 38, ...

<sup>3</sup> Tại Điều 42, Điều 43, Điều 44, ...

<sup>4</sup> Tại Điều 28, 38, ...

<sup>5</sup> Tại Điều 4, Điều 6, Điều 13, Điều 14, ...

## *1.2. Về thực hiện việc thôi giữ chức vụ, miễn nhiệm, từ chức của cán bộ*

### **2. Hạn chế, bất cập**

#### *2.1. Về các văn bản hiện hành liên quan đến việc thôi giữ chức vụ, miễn nhiệm, từ chức của cán bộ*

- Tính đồng bộ, liên thông giữa các văn bản của Đảng và Nhà nước.
- Đối tượng, phạm vi điều chỉnh.
- Các khái niệm về “cán bộ”, “thôi giữ chức vụ”, “miễn nhiệm”,...
- Các căn cứ xem xét thôi giữ chức vụ, miễn nhiệm, từ chức của cán bộ.
- Các trường hợp không được từ chức.
- Về thẩm quyền, quy trình, thủ tục, hồ sơ xem xét thôi giữ chức vụ, miễn nhiệm, từ chức của cán bộ.
- Việc đề cao trách nhiệm người đứng đầu trong việc cho thôi giữ chức vụ, miễn nhiệm, từ chức của cán bộ.
- Việc khiếu nại, phục hồi chức vụ và một số chính sách liên quan.
- Về thời hạn giải quyết.
- Các nội dung khác...

#### *2.2. Về thực hiện việc thôi giữ chức vụ, miễn nhiệm, từ chức của cán bộ*

- Việc miễn nhiệm cán bộ vi phạm kỷ luật, vi phạm đạo đức, năng lực yếu kém, không hoàn thành nhiệm vụ, mất uy tín, nhưng chưa đến mức xử lý kỷ luật cách chức, bãi nhiệm còn khó khăn, vướng mắc gì?
- Có tình trạng nể nang, ngại va chạm khi xử lý các trường hợp trên? cách giải quyết thường nương nhẹ để cán bộ giữ chức vụ đến hết nhiệm kỳ, sau đó không bổ nhiệm lại hoặc không giới thiệu ứng cử?
- Có hay không việc cán bộ được thôi giữ chức vụ khi thay đổi vị trí công tác không muốn được miễn nhiệm vì sợ hiểu nhầm là do năng lực và phẩm chất yếu kém, vi phạm kỷ luật, không hoàn thành nhiệm vụ, mất uy tín,...?
- Việc vận động, thuyết phục cán bộ thôi giữ chức vụ, miễn nhiệm, từ chức gặp những khó khăn gì?
- Các nội dung khác...

### **3. Nguyên nhân**

**4. Một số kinh nghiệm** (Những cách làm hay, sáng tạo, hiệu quả trong cụ thể hóa, tổ chức thực hiện các văn bản của Đảng và Nhà nước về việc thôi giữ chức vụ, miễn nhiệm, từ chức của cán bộ)

### **III. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT**

1. Đối với Bộ Chính trị, Ban Bí thư
2. Đối với Quốc hội, Chính phủ
3. Đối với Ban Thường vụ Tỉnh ủy

Địa phương, đơn vị.....

\*

....., ngày tháng năm 2019

**THỐNG KÊ**  
**đối với cán bộ thôi giữ chức vụ**  
*(giai đoạn từ 10/2009 - 3/2019)*

-----

TT	Đơn vị	Tổng số cán bộ thôi giữ chức vụ	Trong đó		Ghi chú
			Số lượng cán bộ do điều động, luân chuyển	Số lượng cán bộ không được giữ chức vụ có liên quan sau khi được điều động, luân chuyển sang đơn vị khác hoặc được bố trí, phân công công tác khác	
1	CẤP TỈNH				
2	CẤP HUYỆN				
3	CẤP XÃ				
<b>TỔNG CỘNG</b>					

Người lập biểu

Thủ trưởng đơn vị

Địa phương, đơn vị.....

\*

....., ngày tháng năm 2019

**THỐNG KÊ**  
**đối với cán bộ miễn nhiệm**  
 (giai đoạn từ 10/2009 - 3/2019)

-----

TT	Đơn vị	Tổng số cán bộ miễn nhiệm	Trong đó			Ghi chú
			Đối với cán bộ bị kỷ luật, vi phạm pháp luật	Đối với cán bộ không đủ năng lực, uy tín để làm việc	Cán bộ bị cơ quan có thẩm quyền kết luận vi phạm quy định của Bộ Chính trị về bảo vệ chính trị nội bộ	
1	CẤP TỈNH					
2	CẤP HUYỆN					
3	CẤP XÃ					
<b>TỔNG CỘNG</b>						

Người lập biểu

Thủ trưởng đơn vị

Địa phương, đơn vị.....

\*

....., ngày tháng năm 2019

**THỐNG KÊ**  
**đối với cán bộ xin từ chức**  
*(giai đoạn từ 10/2009 - 3/2019)*

-----

TT	Đơn vị	Tổng số cán bộ xin từ chức	Trong đó				Ghi chú
			<i>Cán bộ xin từ chức để chuyển giao vị trí lãnh đạo, quản lý</i>	<i>Cán bộ xin từ chức do nhận thấy hạn chế về năng lực hoặc sức khỏe</i>	<i>Không còn đủ uy tín để hoàn thành chức trách, nhiệm vụ được giao</i>	<i>Cán bộ xin từ chức vì lý do cá nhân khác</i>	
1	CẤP TỈNH						
2	CẤP HUYỆN						
3	CẤP XÃ						
<b>TỔNG CỘNG</b>							

Người lập biểu

Thủ trưởng đơn vị

Địa phương, đơn vị.....  
\*

....., ngày tháng năm 2019

**DANH MỤC TÀI LIỆU**  
văn bản cụ thể hóa việc thôi giữ chức vụ, miễn nhiệm, từ chức  
của cán bộ ở địa phương, đơn vị

-----

Số TT	Số văn bản, ký hiệu	Ngày ban hành	Trích yếu
1			
2			
3			
4			
...			